

# BÁP-TÊM BẰNG ĐỨC THÁNH LINH

- Điều đó là gì vậy?
- Có thể có được trong thời ngày nay không?
- Có thể có được cho mỗi con người không?
- Những bằng chứng nào?

## 1. MỆNH LỆNH CỦA THƯỢNG ĐẾ

Mỗi người chúng ta nhìn lại quá khứ, nhớ lại thuở đầu đến với Chúa, tiếp nhận Chúa làm Cứu Chúa của đời mình đều biết những mưu chước mà quỷ xa-tăng đã thực hiện nhằm ngăn trở quyết định quan trọng này của chúng ta. Những người thường cười khi nghe nhắc đến tên quỷ xa-tăng đã chưa bao giờ làm bất cứ điều gì cho Chúa, bởi vì con người thường không cảm thấy được sự chống trả của thế lực đối kháng khi chưa trực tiếp phải đương đầu với nó. Trong sách Phúc Âm Ma-thi-ơ đoạn 13 Chúa Jêsus có nói về mưu toan của quỷ xa-tăng cướp đi những hạt giống của lời Chúa hoặc gieo cỏ lùng vào làm nghẹt ngòi những hạt giống tốt.

Tất nhiên, kẻ thù đã chống lại ý định ban đầu của chúng ta đến với Chúa thì cũng sẽ tiếp tục ngăn trở bất kỳ một quyết định nào đặt con người vào con đường chiến thắng và đưa đến được với Chúa. Trong Cựu-Uớc có nhiều câu chuyện đã báo trước và khuyên dạy chúng ta về điều này. Chúng ta nghe lời vua Pha-ra-ôn, kẻ thù của dân Chúa, nói rằng: "Ta sẽ tha các ngươi đi..., nhưng chớ có đi xa." (Xuất Ê-díp-tô 8:28). Có rất nhiều người cất bỏ được gánh nặng của tội lỗi chỉ để tiếp tục sống bên ngoài rìa của cuộc sống cơ đốc nhân thay vì phải bước vào một cuộc sống đầy dẫy Thánh Linh. Thánh Kinh đã phán: "Các ngươi phải sanh lại" cũng nói "Hãy đầy dẫy Đức Thánh Linh!".

Khi Giăng Báp-tít nhìn thấy ở Chúa Jêsus câu trả lời của Thượng Đế về vấn đề tội lỗi, ông hiểu rằng đấng Christ không chỉ sê chết cho tội lỗi mà còn đem đến phép báp-têm bằng Thánh Linh để con người có được quyền năng chiến thắng tội lỗi. Khi Giăng thốt lên: "Kìa, Chiên con của Đức Chúa Trời là đáng cất tội lỗi thế gian đi" (Giăng 1:29) cũng nói rằng: "Ngài sẽ làm phép báp-têm cho các ngươi bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa" (Luca 3:16).

Tương tự những lời này của Giăng Chúa Jêsus cũng tuyên bố: "Vì chung Giăng đã làm phép báp-têm bằng nước, nhưng trong ít ngày, các ngươi sẽ chịu báp-têm bằng Đức Thánh Linh" (Công vụ 1:5) "Khi Đức Thánh Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền phép và làm chứng về ta..." (Công vụ 1:8). Ma quỷ không muốn thấy sự vững mạnh của hội thánh, cũng không muốn thấy trong hội thánh có kẻ đi làm chứng. Do đó mà nó không ngừng công kích tư tưởng chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh - câu trả lời của Thượng Đế đối với nhu cầu của con người để có được quyền phép. Đối với mỗi lời kêu gọi con người đến với sự ân nhân và mỗi một đoạn trích trong Kinh Thánh chỉ ra con đường đến với sự cứu rỗi, trong sách Công vụ các sứ đồ có những lời khuyên kêu gọi mọi người hãy đầy dẫy đức Thánh Linh và hành động theo Thánh Linh để phục vụ mang lại kết quả. Sự tấn công của quỷ xa-tăng chống lại con người ngay từ đầu đã thể hiện trong câu hỏi thăm độc: "Đức Chúa Trời há có phán dặn các ngươi ..." (Sáng Thế Ký 3:1). Ma quỷ ngày nay tiếp tục duy trì cũng vẫn chiến thật đó hòng đánh cắp đi những hạt giống tốt của lời Chúa và làm lẫn lộn chân lý giản dị của lời Chúa với những xét đoán và khái niệm giả tạo của con người.

Chúng ta không được có thái độ xem nhẹ đối với mệnh lệnh của Chúa "hãy đầy dẫy Đức Thánh Linh" bởi chính mệnh lệnh này đã có thể cho ta biết phân biệt giữa cuộc sống mang lại kết quả và không mang lại kết quả, giữa cuộc sống đầy dẫy quyền năng của Đức Thánh Linh và cuộc sống xác thịt định trước sự thất bại. Người nào đó có thể phê phán hay cố gắng làm phức tạp mệnh lệnh đơn giản của Thượng Đế "hãy đầy dẫy Đức Thánh Linh". Nhưng điều đó không thể làm nguyên nhân cho phép bất cứ ai bác bỏ chân lý chứa đựng trong Thánh Kinh. Lời của Chúa chứ không phải sự suy xét của con người sẽ là sự phán xét công minh nhất đối với chúng ta. Như lời của Chúa nói: "Người nào bỗn ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng" (Giăng 12:48). Sứ đồ Gia-cơ đã đi xa hơn một bước khi ông nói: "Cho nên, kẻ biết làm điều lành mà chẳng làm thì phạm tội" (Gia-cơ 4:17).

## 2. MỤC ĐÍCH CỦA PHÉP BÁP-TÊM

Mặc dù Chúa Jêsus thực sự là con của Thượng Đế hằng sống nhưng để thực hiện sứ mệnh của mình trên đất Chúa đã nhập thân làm người. Phao-lô nói: "Chính Ngài đã bỏ mình đi lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người" (Phi-líp 2:7). Là người, Chúa cũng bị mệt mỏi về thể xác: như khi Chúa ngủ trên con tàu bị bão tố trên biển Ga-li-lê hay khi Chúa nghỉ chân đọc đường bên bờ giềng ở Sa-ma-ri. Cùng một lúc Chúa chỉ có thể rao giảng cho một nhóm người, nếu tiếp tục đi rao giảng một mình thì Chúa cũng không thể nào thâu tóm cả thế gian được. Mục đích này của Chúa được thể hiện trong sách Công vụ các sứ đồ 1:8 "Nhưng nếu Đức Thánh Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền phép và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-de, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất".

Tiếp tục sứ mệnh của Chúa, chúng ta cần phải có quyền năng, đó chính là quyền năng mà Chúa của chúng ta đã có. Quyền năng này xuất phát từ sự xúc đầu của Đức Thánh Linh. Sứ đồ Lu-ca nói: "Đức Chúa Jêsus được quyền phép của Đức Thánh Linh trỏ về xứ Ga-li-lê" (Lu-ca 4:14). Chính Chúa cũng nói "Thần của Chúa ngự trên ta vì Ngài đã xúc đầu cho ta, đặng truyền tin lành cho kẻ nghèo" (Lu-ca 4:18). Phi-e-ro nói: "Đức Chúa Trời đã xúc đầu cho Đức

Chúa Jēsus ở Na-xa-rét bằng Đức Thánh Linh và quyền phép..." (Công vụ 10:38). Nếu như Chúa nói "Kẻ nào tin ta cũng sẽ làm việc ta làm, lại cũng làm việc lớn hơn nữa vì ta đi về cùng Cha" (Giăng 14:12). Điều đó có nghĩa là quyền năng mà Chúa có thì các đài tớ của Chúa cũng phải có như lời Chúa đã hứa. Chúng ta cùng nghe lời Ngài: "Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi; ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu. Song nếu ta đi ta sẽ sai Ngài đến" (Giăng 16:7).

Nếu như sự định trước của Đức Chúa Trời về phép báp-têm bằng Thánh Linh là đem đến cho con người quyền năng để hoàn thành công việc của Đức Chúa Trời thì điều đó có nghĩa là chừng nào công việc của Chúa còn đang diễn ra thì quyền năng đó vẫn là cần thiết. Nhận định cho rằng phép báp-têm đầy dẫy quyền năng từ nơi Chúa chỉ có các môn đồ mới nhận được là không phù hợp với Thánh Kinh và cũng hợp lẽ một chút nào. Tuy vậy cũng vẫn có những người mà họ sẽ phải chịu lỗi về việc đưa ra những nhận định phi lý kiểu tương tự. Chỉ có những người không hiểu Thánh Kinh mới có thể cho rằng phép báp-têm bằng Thánh Linh là không phải dành cho tất cả mọi người. Liệu có điều gì có thể làm chứng hùng hồn hơn là chính lời Chúa: "Đức Chúa Trời phán: trong những ngày sau rốt ta sẽ đổ thần ta khắp trên mọi xác thịt" (Công vụ 2:17). Và đây nữa: "Vì lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi và thuộc về hết thảy mọi người ở xa tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi" (Công vụ 2:39)

Chúa đã cứu chúng ta để chúng ta phục vụ cho Ngài, và Chúa chờ đợi mỗi cuộc sống chúng ta đem lại kết quả cho Chúa. "Áy chẳng phải các ngươi đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các ngươi để các ngươi đi và kết quả hầu cho trái các ngươi thường đậu luôn." (Giăng 15:16). Chúa đã rửa sả cây vả đã không kết quả và cũng xét đoán kẻ đầy tớ không trung thành đã không tỏ cho thấy được thành quả lao động của mình với tư cách là người quản gia. Khi Phi-e-ro xưng với Chúa rằng ông yêu Chúa (Giăng 21) Chúa chỉ đáp "Hãy chăn chiên ta" và cũng nói thêm "Hãy chăn những chiên con ta." Từ bỏ những phước hạnh trên trời để xuống trần gian tội lỗi Chúa Jēsus hết lòng mong muốn tìm lại được và cứu vớt những linh hồn lạc lối cũng như đập tan công việc của ma quỷ. Đó là sứ mạng của Chúa và Ngài đã hoàn thành sứ mạng đó bằng quyền năng của Đức Thánh Linh và huấn thị cho chúng ta tiếp tục công việc Ngài cũng bằng chính quyền năng Thần linh đó.

### **3. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỨC THÁNH LINH**

Khi Phao-lô hỏi các tín đồ ở É-phê-sô "Từ khi anh em tin có lãnh được Đức Thánh Linh chăng?" thì được trả lời rằng "chúng tôi cũng chưa nghe có Đức Thánh Linh nào." Bạn đừng vội cười với câu trả lời của những cơ đốc nhân đầu tiên ở thành É-phê-sô này. Gần 2000 năm đã trôi qua từ khi Chúa Jēsus bị đóng đinh trên thập tự giá trên đồi Gô-gô-tha mà vẫn còn nhiều người có khái niệm mơ hồ về bản chất của Đức Thánh Linh và các hoạt động của Đức Thánh Linh.

Hoạt động đầu tiên của Đức Thánh Linh là cáo trách kẻ tội lỗi về những tội lỗi mà họ đã phạm. Chúa Jēsus nói: "Khi Ngài đến, thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi..." (Giăng 16:8). Không có sự cáo trách đến từ Đức Thánh Linh thì sẽ không có sự ăn năn với những tội lỗi mà con người đã phạm bởi vì "các đường lỗi của người đều là sạch trong mắt mình" (Châm ngôn 16:2).

Sự hy sinh trên thập tự giá sẽ trở nên vô nghĩa nếu như Đức Thánh Linh không khiến cho kẻ tội lỗi cảm nhận được bằng hết cả con tim mình cái chết chịu đóng đinh của Chúa trên đồi Gô-gô-tha. "Bởi vì lời giảng về thập tự giá, thì những người hư mất cho là diên dại, song về phần chúng ta là kẻ được cứu chuộc thì cho là quyền phép của Đức Chúa Trời." (1 Cô-rinh-tô 1:18) "Và người có tính xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa Trời bởi chung người ấy coi sự ấy như là sự dồ dại và không có thể hiểu được vì phải xem xét cách thiêng liêng" (Công vụ 2:14). Lô gích và trí óc con người không thể giải thích nổi ý tưởng cao cả của sự chuộc tội. Chỉ có thông qua Đức Thánh Linh thì Tin lành về sự tái sanh mới có thể tỏ ra cho con người tội lỗi được biết và con người mới tiếp nhận nó với tất cả tấm lòng mình. Chính vì vậy Phao-lô tuyên bố trong 1 Cô-rinh-tô 12:3 "Nếu không cảm Đức Thánh Linh, cũng chẳng ai xưng Đức Chúa Jēsus là Chúa."

Khi con người đến với Chúa thì người được sinh lại bởi Thần linh. Chúa Jēsus nói với Ni-cô-dem "Hãy chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hãy chi sanh bởi Thánh Linh là thần." (Giăng 3:6). Khi con người được tái sinh lại thì Đức Thánh Linh làm chứng cho người là con cái của Đức Chúa Trời. Phao-lô cũng nói chính về điều này: "Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời." (Rô-ma 8:16).

Có nhiều người công nhận rằng Đức Thánh Linh là đấng cáo trách tội lỗi, Ngài tỏ cho chúng ta được thấy Đức Chúa Jēsus và làm chứng về Ngài trong tim của người đến với Chúa. Nhưng họ không công nhận Đức Thánh Linh có quyền năng to lớn. Vì sao chúng ta hạn chế sự hoạt động của Đức Thánh Linh cũng như của Đức Chúa Jēsus Christ. Khi Chúa Jēsus hiện hữu ở trần gian, nhiều người công nhận Ngài là đấng chữa bệnh về thể xác song không thấy được ở Ngài quyền năng có thể tha thứ tội lỗi. Ngày nay nhiều người coi Chúa Jēsus là đấng cứu chuộc linh hồn song lại không công nhận quyền năng của Ngài có thể chữa bệnh về thể xác hay làm phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh. Tuy nhiên lời Chúa đã nói rõ "Jēsus Christ hôm qua ngày nay và cho đến đời đời không hề thay đổi." (Hê-bo-rơ 13:8). Chúa Jēsus ngày nay vẫn là: Đấng cứu chuộc, Đấng chữa bệnh, Vị luật sư đứng ở bên hữu Đức Chúa Cha, Đấng làm phép báp-têm cho chúng ta, là vị Vua, đang đến với chúng ta.

Chúa Jēsus kêu gọi các môn đồ hãy vui mừng vì tên họ đã ghi trên sổ thiên đàng (Lu-ca 10:20). Nhưng các môn đồ trước ngày lễ Ngũ tuần chưa được phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh. Các tín đồ ở Sa-ma-ri nhở có sự rao giảng của Phi-líp đã được cứu, sau đó khi Phi-e-ro và Giăng đến họ lại được báp-têm bằng Đức Thánh Linh (Công vụ 8). Câu "Các ngươi sẽ được làm phép báp-têm bằng Thánh Linh" được nhắc lại trong Công vụ các sứ đồ 1:5 và 11:16.

### **4. CHÚNG TA CẦN ĐẾN ĐỨC THÁNH LINH**

Kẻ tội lỗi sẽ chẳng bao giờ đến được với Chúa khi chưa nhận thức được rằng mình phải cần đến một đấng cứu chuộc. Còn người tin nhận Chúa cũng sẽ chẳng bao giờ chấp nhận Chúa như một đấng sẽ làm phép báp-têm cho mình khi chưa hiểu thấu được phép báp-têm bằng Thánh Linh cần thiết cho mình đến mức nào.

Khi Chúa Jésus nói: "Nhưng khi Đức Thánh Linh giáng trên các ngươi, thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền phép" (Công vụ 1:8) Ngài cũng đồng thời nêu lên một nhu cầu lớn trong Hội Thánh. Mệnh lệnh của Chúa trong sách Lu-ca 24:49 có nói rõ: "Còn về phần các ngươi, hãy đợi trong thành (Giê-ru-sa-lem) cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao." Nếu như bằng khả năng và trí thông minh của con người có thể đưa được họ đến với sự tái sanh và cho phép hoàn thành công việc của Thượng Đế thì ngày nay chúng ta đã có thể đạt được nhiều trong lĩnh vực nhận thức và hoàn thiện con người. Sự thiếu vắng quyền năng và sức mạnh của nhiều Hội Thánh hiện nay là bằng chứng quan trọng nhất cho thái độ coi thường của con người đối với Đức Thánh Linh. Hàng nghìn Hội Thánh đã phải đóng cửa và vô số khác tiếp tục thờ phượng hoàn toàn hình thức tôn giáo bề ngoài nhưng bên trong không có những người thực sự ăn năn và được tái sanh. Lô-gích con người không đủ sức thuyết phục kẻ làm lạc rǎng anh ta là kẻ tội lỗi. Lý trí con người sẽ không thể chứng minh được quyền năng của huyết Chúa Cứu thế rửa sạch được tội lỗi. Việc này chỉ có thể làm được bởi chính Đức Thánh Linh. Đức Chúa Trời đặt lên môi miệng con người lời của Ngài, nhưng qua những lời này có dấu ấn của Thần linh Đức Chúa Trời. "Vì nước Đức Chúa Trời chẳng ở tại lời nói nhưng ở tại năng lực." (Cô-rinh-tô 4:20). Phao-lô hiểu rằng thật là ngu dại khi sử dụng vũ khí của con người để chiến đấu chống lại các thế lực của thần linh. Trong Ê-phê-sô 6 ông có mô tả trận chiến thuộc linh này: "Và lại, anh em phải làm mạnh dạn hơn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài, ... Vì chúng ta đánh trận chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy." Trong 2 Cô-rinh-tô (10:4) Phao-lô cũng nói: "Và, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đòn lũy." Phao-lô đánh giá ngắn gọn sự rao giảng của mình trong 1 Cô-rinh-tô (2:3,4) : "Chính tôi đã ở giữa anh em bộ yếu đuối, sợ hãi run rẩy lấm. Lời nói và sự giảng của tôi chẳng phải bằng bài diễn thuyết khéo léo của sự khôn ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh Linh và quyền phép."

Những con người của thời xưa được coi là có ân phước đối với thế giới cũ này, có được sự vĩ đại đó nhờ quyền năng cao cả của Đức Thánh Linh chứ không qua các việc trọn lành bởi sức người của bản thân họ. "Thần của Đức Giê-hô-va cảm hóa Ghê-de-ôn" (Các quan xét 6:34), "Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Sam-sôn rất mạnh" (Các quan xét 14:6) "... Từ ngày đó về sau Thần của Đức Giê-hô-va cảm động Da-vít" (1 Sa-mu-ên 16:13). Thần linh của Đức Chúa Trời giáng xuống Phi-e-rơ khi ông đến nhóm họp tại phòng cao đã biến đổi ông từ một người đánh cá, một môn đồ có thể mắc sai lầm thành một nhân chứng mạnh mẽ. Bài giảng đầu tiên của ông được xúc động bởi Đức Thánh Linh đã đưa được 3 nghìn người trở vào nước thiêng.

Tất cả những Hội Thánh cơ bản hiện tồn tại đều công nhận rằng Hội Thánh đã được ra đời trong ngày lễ Ngũ tuần. Ma quỷ mưu toan dọa dẫm một số người bằng chính tên gọi "Ngũ tuần". Mặc dù từ ngữ này có thể không còn có trong ngôn ngữ hiện đại và nghe hơi nặng nề nữa, nhưng chính trong ngày lễ Ngũ tuần của người Do-thái đó Đức Chúa Trời đã đổ thần linh mình xuống Hội Thánh đầu tiên. Ngày lễ Ngũ tuần được tổ chức vào ngày thứ năm mươi sau ngày lễ Vượt qua khi Đức Chúa Trời ban cho con người sự cứu rỗi qua cái chết của Chúa Jésus trên thập tự giá tại đồi Gô-gô-tha. Ngày nay hàng nghìn Hội Thánh đã phải đóng cửa vì đã không còn coi trọng sự hiện hữu và hoạt động của Đức Thánh Linh.

## 5. GIÁ ĐẮT PHẢI TRẢ

Sự cứu rỗi là quà tặng của Thượng đế, và tất nhiên nó không phải là thứ có thể mua được, mặc dù vậy trước khi nhận lãnh được nó con người phải tuân theo một số điều kiện nhất định. Một người trẻ tuổi giàu có đến với Chúa Jésus thực sự mong muốn nhận được sự sống đời đời đã phải bỏ đi với tâm trạng thất vọng và buồn rầu bởi vì đã không muốn từ bỏ tất cả những gì mình có. Cái giá phải trả để theo đấng Christ là như vậy. Phi-lát đã không tìm thấy ở Chúa Jésus một lỗi lầm nào nhưng để làm đẹp lòng dân chúng đã tuyên bố "Jésus sẽ phải chịu đóng đinh." Ngay từ thời Chúa Jésus nhiều người đã có thể đi theo Chúa nếu như không có một sự cản trở: "Vì họ chuông danh vong bởi người ta đem đến hơn là danh vong bởi Đức Chúa Trời đến." (Giăng 12:43). Mặc dù Chúa đã ra lệnh cho không dưới 500 người hãy chờ đợi cho đến khi quyền năng sẽ giáng xuống họ nhưng chỉ 120 người chấp hành mệnh lệnh của Chúa. Mặc dù có một số rất đông người nhìn thấy các môn đồ được báp-têm bằng Đức Thánh Linh nhưng chỉ một số ít tin vào điều đó. Thánh Kinh chép rằng sự phản ứng của mỗi người đó đối với những điều trông thấy có khác nhau "Dân chúng chạy đến ai nấy sững sờ" (Công vụ 2:6) "Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ" (Công vụ 2:7) "ai nấy đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này nghĩa làm sao? Nhưng có mấy kẻ nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó" (Công vụ 2:12,13). Nếu như khi lần đầu tiên Đức Thánh Linh giáng xuống trong ngày lễ Ngũ tuần đó mà phản ứng của đám đông chứng kiến các tín đồ nhận phép báp-têm đã khác nhau đến thế, thì ngày nay lẽ ra sự chờ đợi ở mỗi một người được gọi là theo đạo việc chấp nhận hoàn toàn sự kiện đó là hợp lý hơn cả. Tuy nhiên một số người sẽ cứ nghi ngờ, còn số khác thì sẽ công khai nhạo báng. Nhưng người nào thực sự tin vào Lời Chúa và mong muốn có được quyền năng nơi Chúa chứ không phải danh vọng con người sẽ tin và nhận lãnh được.

Chính sự lo sợ hơn là những sự khác đã làm cho nhiều người ngày càng xa rời nước Đức Chúa Trời và làm cho nhiều cơ đốc nhân bị mất đi quyền năng. Khi Ghê-de-ôn kêu gọi các binh sĩ đã có 32 ngàn người đứng vào hàng ngũ với ông nhưng khi ông tuyên bố kẻ nào sợ hãi và ngại ngần hãy trở về nhà thì đã có 22 ngàn người bỏ về (Các quan xét 7:3). Khi chúng ta đọc danh sách những kẻ bị đày xuống hỏa ngục đời đời chúng ta thấy ở hàng đầu là những kẻ hèn nhát sau đó mới là những kẻ chẳng tin (Khải huyền 21:8).

Mặc dù Đức Chúa Trời hứa trong những ngày cuối cùng sẽ đổ Thần linh lên mọi loài xác thịt, lời Chúa cũng chỉ rõ rằng sẽ có nhiều kẻ bác bỏ sự tha tội và quyền năng đến từ Đức Chúa Trời. Mô tả những Hội thánh đương thời bị mất quyền năng và sức mạnh, Lời Chúa nói: "Hãy biết rằng trong ngày sau rốt sẽ có những thời kỳ khó khăn, vì người ta đều tư kỷ, ..., bê ngoài giữ điều nhân đức nhưng chối bỏ quyền phép của điều nhân đức đó. Những kẻ thế ấy con hãy tránh xa đi ... Vẫn học luôn mà không hề thông biết lẽ thật được" (2 Ti-mô-thê 3:1-7).

Con người càng sống lâu trong vương quốc trần thế thì càng thấy lầm lõm thế giới siêu nhiên. Trí óc con người không thể giải thích được phép lạ, vì thế gian sống theo những quy luật của trí khôn con người không biết đến Thượng Đế. Sứ-đồ Phao-lô nói: "Và người có tánh xác thịt không nhận được những sự thuộc về Thánh Linh của Đức Chúa

Trời; bởi chung người đó coi sự ấy như là sự đồ dại và không có thể hiểu được vì phải xem xét cách thiêng liêng" (2 Cô-rinh-tô 2:14). Đưa tay ra trên Biển đồ là sự "đồ dại" đối với Môi-se, nhưng ... nước biển đã rẽ ra. Cuộc bao vây của người I-sơ-ra-ên thành Giê-ri-cô cũng "đồ dại", nhưng ... các tường thành đã sụp đổ. Việc một nhóm người tụ họp trên phòng cao kiên nhẫn chờ đợi nhận phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh Chúa Cha đã hứa cũng là sự "đồ dại", nhưng ... thế gian ngày nay vẫn còn cảm nhận được tác động của sự phục vụ Chúa đầy quyền năng của họ.

## 6. NÓI TIẾNG LẠ

Nếu trong Kinh Thánh có nói đến khả năng nói tiếng lạ (mà điều này thực sự là như vậy) thì điều đó là có cơ sở. Mỗi một chúng ta phải trả lời trước mặt Thượng Đế xem mình có sống hoàn toàn đúng như lời của Thượng Đế dạy hay không.

Các môn đồ của Chúa đã khởi sự nói tiếng lạ sau khi nhận báp-têm bằng Đức Thánh Linh "Hết thảy đều được đầy dãy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói" (Công vụ 2:4). Khi Đức Chúa Trời kêu gọi Phi-e-rơ rao giảng tại nhà Cột-này thì ông đã miễn cưỡng mà đi giảng cho người ngoại, nhưng mặc dù vậy những người này đã nhận được sự cứu rỗi khi nghe Phi-e-rơ giảng và được nhận báp-têm bằng Đức Thánh Linh. "Khi Phi-e-rơ đang nói thì Đức Thánh Linh giáng trên mọi người nghe đạo. Các tín đồ đã nhận phép cắt bì là những kẻ đồng đến với Phi-e-rơ đều lấy làm lạ vì thấy sự ban cho Đức Thánh Linh cũng đổ ra trên người ngoại nữa" (Công vụ 10:44,45). Do đâu mà họ biết rằng những người nhà Cột-này đã được phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh? Câu sau đã chỉ rõ điều đó "Vì những tín đồ đó nghe họ nói tiếng ngoại quốc và khen ngợi Đức Chúa Trời" (Công vụ 10:46). Khi các tín đồ Ê-phê-sô nhận lãnh được Đức Thánh Linh thì họ khởi sự nói tiếng ngoại quốc và lời tiên tri (Công vụ 19:6).

Hoàn toàn có khả năng là nhà ban đã có khách đến ở trong phòng khách, nhưng khách không thể vào các căn phòng khác trong nhà nếu tất cả chìa khóa cứ giữ ở chỗ bạn. Chỉ khi nào bạn mở cửa tất cả các căn phòng và cho phép khách đi lại tự do mọi nơi thì khách mới có thể sử dụng được hết mọi thứ trong nhà bạn. Phao-lô có nói "Anh em há chẳng biết rằng thanh thể mình là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em, là đấng mà anh em đã nhận bởi Đức Chúa Trời và anh em chẳng thuộc chính mình sao" (1 Cô-rinh-tô 6:19). Nếu như thân thể là đền thờ của Đức Thánh Linh thì chúng ta hãy mở hết lòng mình ra mà đón nhận Thánh Linh vào. Trong Rô-ma 12:1 Phao-lô có kêu gọi điều này: "Vậy hỡi anh em tôi lấy sự thương yêu của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em".

Báp-têm bằng Đức Thánh Linh có nghĩa là sự nhận chìm hoàn toàn vào trong Đức Thánh Linh hay là sự dâng trọn bản thân mình cho Ngài. Con người có hai đặc tính khó chinh phục hơn cả đó là trí óc và miệng lưỡi. Thực tế là ngay từ bé trẻ em đã bộc lộ những ý tưởng riêng và sự bướng bỉnh không chịu bị khuất phục. Nhưng khi con người nói bằng thứ tiếng là trí óc và lưỡi con người hoàn toàn đầu phục quyền năng của Đức Thánh Linh, bởi Phao-lô có nói trong 1 Cô-rinh-tô (14:14): "Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì tâm thần tôi cầu nguyện nhưng trí khôn tôi lờ lửng". Luận về cái lưỡi Gia-cơ viết: "Nhưng cái lưỡi không ai trị phục được nó ấy là một vật dữ người ta không thể hâm dẹp được: đầy dãy những chất độc giết chết" (Gia-cơ 3:8). Chúa Jêsus và Giangi so sánh báp-têm bằng Đức Thánh Linh với báp-têm bằng nước. Con người có thể uống một ngụm nước để khỏi bị chết, nếu như cũng có thể chịu báp-têm bằng nước. Đây là hai vấn đề hoàn toàn khác nhau, mặc dù cả hai trường hợp đều có sự có mặt của nước. Con người có thể được sinh lại bởi thần linh khi anh ta nhận lãnh cuộc sống thuộc linh, nhưng báp-têm bằng Thánh Linh chỉ diễn ra khi con người dâng trọn mình cho Đức Thánh Linh. Giống như trong phép báp-têm bằng nước, khi con người chịu báp-têm bằng nước thì tuân theo người làm báp-têm cho mình, cho đến khi chìm ngập vào trong nước, cũng vậy trong báp-têm bằng Thánh Linh người muôn nhận nó phải tuân theo đấng Christ, cho đến khi dâng trọn vẹn bản thân mình vào quyền năng của Đức Thánh Linh.

## 7. CẦU NGUYỆN BẰNG TIẾNG LẠ

Khả năng nói tiếng lạ tất nhiên không phải là biểu hiện duy nhất hoạt động của Đức Thánh Linh trong đời sống của tín đồ đã nhận phép báp-têm Thánh Linh. Nhưng nếu đề cập liên quan đến đời sống cầu nguyện của tín đồ, thì nó đụng chạm đến một trong những khía cạnh quan trọng nhất của sự tồn tại hiện tượng này. Nếu như có ai hỏi: Khả năng nói tiếng lạ có lợi gì?, thì có thể trả lời thẳng cũng bằng một câu hỏi: Đời sống cầu nguyện của con người có lợi gì? Bởi Lời Chúa chỉ rõ những lợi ích hiển nhiên và giá trị của việc cầu nguyện bằng tiếng lạ.

Những con người vĩ đại là vĩ đại trong chính sự cầu nguyện. Kinh Thánh khuyên chúng ta: "Hãy cầu nguyện không thôi", Chúa Jêsus nói: "phải cầu nguyện luôn". Còn Phao-lô nói về sự cầu nguyện có chỉ rõ ra hai loại cầu nguyện: một mặt là loại cầu nguyện hiểu được khi trí óc điều khiển lời cầu nguyện, trong đó con người cầu xin Chúa những điều mà trong tâm mình mong muốn, mặt khác là loại cầu nguyện bằng tiếng lạ khi Đức Thánh Linh dẫn dắt lời cầu nguyện bằng thứ tiếng trí óc con người không quen biết. Phao-lô viết: "Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ thì tâm thần tôi cầu nguyện nhưng trí khôn tôi lờ lửng. Vậy thì tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần, nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm thần nhưng cũng hát bằng trí khôn." (1 Cô-rinh-tô 14:14,15).

Lợi ích của việc cầu nguyện bằng tiếng lạ được thể hiện đầy đủ nhất trong Rô-ma (8:26,27): "Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết [về] sự mình phải xin dặng cầu nguyện cho xứng đáng. Nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đáng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thế nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thỉnh cho các thánh đồ vậy." Lời mầu chốt trong đoạn này là từ "về": "Vì chúng ta chẳng biết [về] sự mình phải xin dặng cầu nguyện cho xứng đáng." (Chú thích: trong bản Kinh Thánh tiếng Việt từ này không được viết rõ, nhưng nó được ngâm hiểu theo ý câu văn. Trong bản Kinh Thánh tiếng Nga từ này được dùng rõ. BT). Điều đó không có nghĩa là chúng ta không biết phải cầu nguyện như thế nào. Đúng hơn là nó phản ánh một sự thật sau: bởi những khả năng hạn chế của trí óc con người chúng ta có thể không biết phải cầu xin về điều gì chi xứng đáng, nhưng Đức Thánh Linh giúp đỡ

chúng ta trong sự yếu đuối của chúng ta. Ngài giúp đỡ chúng ta trong sự hạn chế của con người, và Ngài cầu thay cho hợp theo ý của Đức Chúa Trời. Vì vậy người tín đồ được báp-têm Thánh Linh có được đặc quyền gấp đôi: anh ta có thể cầu nguyện bằng trí óc mình, hoặc dành cho Đức Thánh Linh điều khiển lời cầu nguyện theo ý Ngài.

Việc cầu nguyện bằng tiếng lạ hoàn toàn không nhất thiết phải là bằng thứ tiếng mà người nước khác hiểu. Thực tế, Lời Chúa nói rõ: "Bởi người nào nói tiếng lạ thì không phải nói với người ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu (ấy là trong tâm thần mà người kia nói lời mầu nhiệm)" (1 Cô-rinh-tô 14:2).

Có thể nảy sinh câu hỏi: Con người có lợi gì trong việc cầu nguyện bằng tiếng lạ nếu như không hiểu mình nói gì? Phao-lô đã trả lời câu hỏi này trong câu 4 (1 Cô-rinh-tô 14): "Kẻ nói tiếng lạ tự gây dựng lấy mình". Từ "gây dựng" có nghĩa "gây tạo", "xây dựng". Chúng ta đọc trong thư Giu-đe 20: "Hỡi kẻ rất yêu dấu, về phần anh em, hãy tự lập lấy trên nền đức tin rất thánh của mình, và nhơn Đức Thánh Linh mà cầu nguyện." Trong Ê-phê-sô (6:18) Phao-lô nói: "Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin." Bất cứ lời cầu nguyện có hiệu lực nào cũng là một hoạt động thuộc linh, bởi Chúa Jêsus nói: "Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài phải lấy tâm-thần và lẽ thật mà thờ lạy." Việc cầu nguyện bằng tiếng lạ có nghĩa là đi sâu hơn nữa vào vương quốc thuộc linh, nơi mà Đức Thánh Linh hướng dẫn lời cầu nguyện và tiếng nói tùy theo ý Ngài. (Rô-ma 8:27).

## 8. ÂN TỨ NÓI CÁC THỨ TIẾNG

Tất cả những gì mà Đức Chúa Trời đem đến cho con người đều có thể xem như là sự ban cho, giống như Lời Chúa tuyên bố sự cứu rỗi là sự ban cho, còn phép báp-têm bằng Thánh Linh là sự ban cho Đức Thánh Linh. Kèm theo sự báp-têm bằng Thánh Linh Đức Chúa Trời ban cho chín ân tứ đặc biệt của Đức Thánh Linh mà mỗi một người nhận lãnh phù hợp với ý Đức Chúa Trời chuẩn bị cho họ sự hầu việc đặc biệt. Chín ân tứ đó được Phao-lô liệt kê trong 1 Cô-rinh-tô 12:8-10. Trong số 9 ân tứ của Đức Thánh Linh có nói đến ân tứ "nói các thứ tiếng khác nhau", ân tứ "thông giải các thứ tiếng ấy", và ân tứ "nói lời tiên tri". Cả ba ân tứ nói trên là những lời nói được Đức Thánh Linh hướng dẫn và được án định để sử dụng trong việc thờ phượng để Hội thánh có thể tự gây dựng mình. Lời nói tiên tri là thông điệp của Đức Thánh Linh gửi đến cho Hội thánh nhằm gây dựng, khuyên bảo và yên ủi (1 Cô-rinh-tô 14:3). Ân tứ nói các thứ tiếng và ân tứ thông giải cũng làm nhiệm vụ đó. (1 Cô-rinh-tô 14:5).

Phao-lô có phân biệt rõ ràng giữa ân tứ nói các thứ tiếng là thông điệp hướng dẫn bởi Đức Thánh Linh gửi đến mọi anh em trong đức tin, để họ tự gây dựng mình, với sự phát âm ra tiếng lạ trong lời tôn vinh và cầu nguyện, khi con người tương giao cá nhân với Thượng Đế.

Ân tứ nói các thứ tiếng và ân tứ thông giải không được dùng quá 3 lần trong mỗi buổi thờ phượng tuân theo chỉ dẫn trong 1 Cô-rinh-tô (14:27). Nếu có người được ân tứ nói nhiều thứ tiếng, nhưng không có người thông giải, thì phải nhớ đến lời của Phao-lô: "Nếu không có ai thông giải thì người đó phải làm thính, mình nói với mình và với Đức Chúa Trời." (1 Cô-rinh-tô 14:28).

Ân tứ nói các thứ tiếng và ân tứ thông giải không nhất thiết được ban cho tất cả mọi người bởi vì nó được liệt kê trong số 9 ân tứ được ban cho mỗi người một cách đặc biệt tùy theo ý Đức Chúa Trời. "Và, người này nhờ Đức Thánh Linh được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh. Người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì nói được nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người." (1 Cô-rinh-tô 12:8-11).

Khi Phao-lô hỏi: "Cá thảy đều được ơn chữa bệnh sao? Cá thảy đều nói tiếng lạ sao? Cá thảy đều thông giải tiếng lạ sao?", câu trả lời cho mỗi câu hỏi đó sẽ là "không". Bởi Đức Chúa Trời không ban cho mỗi một người tín đồ đã chịu báp-têm ân tứ nói các thứ tiếng và ân tứ thông giải ở mức nào lớn hơn sự Đức Chúa Trời ban cho mỗi cơ-đốc nhân đầy dẫy Thánh Linh quyền phép thể hiện qua ân tứ làm phép lạ và ân tứ chữa bệnh. Đức Chúa Trời phân chia các ân tứ đó cho mỗi người một cách đặc biệt theo ý muốn của Ngài.

Có nhiều người đã chịu báp-têm bằng Đức Thánh Linh, nói tiếng lạ, tiếp tục hưởng cuộc sống cầu nguyện, họ cầu nguyện và tôn vinh Chúa bằng tiếng lạ, nhưng họ không lần nào sử dụng ân tứ nói các tiếng khác với những người đến nhóm họp. Sứ đồ đã nói: "Tôi ta ơn Đức Chúa Trời vì đã được ơn nói tiếng lạ nhiều hơn hết trong anh em" (1 Cô-rinh-tô 14:18), cũng đã nói rằng: "Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn, tôi sẽ hát theo tâm thần nhưng cũng sẽ hát theo trí khôn." (1 Cô-rinh-tô 14:15).

## 9. CÁC THỨ TIẾNG NHƯ DẤU HIỆU CHO NGƯỜI CHẮNG TIN

Trong 1 Cô-rinh-tô 14:22 ta thấy: "Thế thì các thứ tiếng là một dấu, chẳng cho người tin Chúa, song cho người chẳng tin." Trong sách Mác (16:17,18) Chúa Jêsus cũng nói: "Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: ... dùng tiếng mới mà nói ...hết đắt tay trên kẻ đau thì kẻ đau sẽ lành." Đức Chúa Trời đã hứa xác nhận lời của Ngài bằng những dấu lạ. Chúng ta đọc trong sách Mác 16 thì thấy một trong những dấu lạ này là chữa bệnh cho người đau. Việc Phi-e-rô và Giangi chữa bệnh cho một người què từ nhỏ đã được 5 ngàn người đến với đức tin (Công vụ 4:4). Việc Phao-lô chữa bệnh cho người què như mô tả trong Công vụ (14:10) cũng được xem như là một dấu hiệu cho người chẳng tin. Đức Chúa Trời cho phép các phép lạ để chữa bệnh để qua đó làm dấu hiệu cho người không tin, cũng giống hệt như vậy cho phép những lời nói siêu nhiên để chúng làm dấu hiệu cho những người không tin.

Những gì diễn ra trong ngày lễ Ngũ tuần là một ví dụ các thứ tiếng dùng làm một dấu hiệu cho người không tin.. "Và, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo từ các dân thiên hạ đến, ở thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ, mà rằng: Hết thấy người nói đó há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sang đây?" (Công vụ 2:5-8).

Vào những năm 20 của thế kỷ này một thanh niên trẻ đến dự một buổi truyền giảng Tin lành tại thành phố Vin-

ni-peg (Canada) đã phát âm ra rõ ràng và rành mạch một thông điệp bằng tiếng Do-thái cổ. Trước đây anh chưa từng nghiên cứu thứ tiếng này qua sách vở, nhưng khi được Đức Thánh Linh hướng dẫn anh ta bắt đầu nói thì một thầy thông giáo Do-thái đã dã trở lại với Chúa qua cách kỳ diệu này.

Mấy năm trước tại Los Angeles một nhà bác học vô thần đến dự một buổi cầu nguyện kín, nơi người ta nhận được sự tái sinh và báp-têm bằng Đức Thánh Linh theo như cách mô tả trong sách Công vụ các sứ đồ (2:4). Khi ông tiến đến gần mọi người đang cầu nguyện tìm kiếm sự cứu rỗi nơi Chúa thì một em bé gái 14 tuổi được xúc động bởi Đức Thánh Linh, bắt chót nói với ông. Lời thông điệp em nói bằng tiếng La-tinh chuẩn mực, và người vô thần kia hiểu được, và quỳ gối xuống, ông bắt đầu cầu nguyện xin Chúa tha tội. Chúa cho phép sự nói tiếng lạ đó để làm dấu hiệu cho vị bác học này.

Cách đây một vài năm một vị truyền giáo Phúc Âm nổi tiếng diễn thuyết trước khán giả người Trung hoa tại Vancouver (Canada). Ông đang nói phải qua phiên dịch người Trung hoa, và bỗng nhiên Đức Thánh Linh xúc động cho ông, và ông bắt đầu nói với những người Trung hoa có mặt tại đó bằng chính tiếng mẹ đẻ của họ, và có nhiều người lúc đó đã được cứu, bởi vì ở đây Chúa cũng cho phép nói tiếng lạ đó để làm dấu cho người chưa tin.

Tại thành phố Cumberland (bang Mariland) có một phụ nữ đã được báp-têm bằng Đức Thánh Linh nhưng người chồng có thái độ hoài nghi với tôn giáo chống đối và cho rằng vợ mình là kẻ cuồng tín. Anh chồng biết thạo tiếng Đức còn vợ anh ta thì không. Khi Đức Thánh Linh giáng xuống người đàn bà này thì chị ta bắt đầu nói chuyện với chồng mình bằng tiếng Đức. Anh chồng hiểu thông điệp qua lời vợ nói và vô cùng kinh ngạc. Chúa cho phép người vợ nói được thứ tiếng này để làm dấu hiệu cho người chồng chẳng tin của chị.

## **10. NHỮNG ĐIỀU KIỆN CẦN THIẾT ĐỂ TIẾP NHẬN ĐỨC THÁNH LINH**

Khi các môn đồ nhận báp-têm bằng Đức Thánh Linh những người họp lại tại đó hỏi: "Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi?" (Công vụ 2:37), Phi-e-ro trả lời rằng: "Hãy hối cải, ai nấy phải nhơn danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh." (Công vụ 2:38). Chỉ có một tội lỗi không cho phép con người đến với Chúa đó là tội mà con người không muốn xưng ra. Davít nói: "Nếu lòng tôi có chút về tội ác, ắt Chúa chẳng nghe tôi" (Thi Thiên 66:18). Bất cứ Người nào mong muống đầu phục Chúa hoàn toàn thì đều nhận lời Chúa hứa (1Giăng1:9): "Nếu chúng ta xưng tội mình thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác". Đối với một cơ đốc nhân thì quyền duy nhất để bước vào vương quốc của Chúa Thánh Linh là huyết của Chúa Jêsus Christ đổ ra vì tội lỗi chúng ta. Trong Hê-bo-ro (10:19) Phao-lô viết: "Hỡi anh em! Vì chúng ta nhờ huyết Chúa Jêsus được dạn dĩ vào nơi rất thánh". Đối với người Giu-đa những lời này đầy ý nghĩa cao cả. Bởi vì Đức Chúa Trời đã truyền lệnh dựng đèn tạm gồm 3 phần: hành lang đèn tạm nơi dâng của lễ chuộc tội, nơi thánh và nơi chí thánh. Khi Chúa Jêsus chết trên cây thập tự thì tấm màn của đèn bị xé ra làm đôi và máu của Chúa đã mở con đường vào nơi chí thánh nơi Thượng Đế vinh quang đời đời.

Việc huyết của Chúa Cứu thế có sức mạnh làm sạch con tim của kẻ tội lỗi và biến nó thành đèn thờ thánh sạch để tiếp nhận Đức Thánh Linh một cách trọn vẹn đã được xác nhận trong những gì xảy ra với Cột-nây và người nhà của anh ta. Phi-e-ro cầu nguyện để giải thoát tội lỗi và Đức Thánh Linh giáng xuống. Họ được báp-têm bằng Đức Thánh Linh và khởi sự nói các thứ tiếng ngoại quốc và ca ngợi Đức Chúa Trời. Khi kể về đoạn này với những người khác Phi-e-ro nói: "Ta mới khởi sự nói, thì có Đức Thánh Linh giáng trên họ, cung như ban đầu Ngài đã giáng trên chúng ta. Ta bèn nhớ lại Lời Chúa đã truyền rằng: Giangi đã làm phép báp-têm bằng nước; nhưng các ngươi sẽ chịu phép báp-têm bằng Đức Thánh Linh. Vậy, nếu Đức Chúa Trời đã ban cho họ cũng như cho chúng ta, là kẻ đã tin đến Đức Chúa Jêsus Christ thì ta là ai, mà ngăn trở Đức Chúa Trời được?" (Công vụ 11:15-17).

Trong Công vụ các sứ đồ (15:8,9) Phi-e-ro lại một lần nữa khẳng định quyền năng của huyết Chúa Cứu thế có khả năng tẩy sạch con tim của kẻ tội lỗi và dọn lòng để tiếp nhận Đức Thánh Linh ngự vào. Quay trở lại với những gì diễn ra với người nhà Cột-nây, Phi-e-ro nói: "Đức Chúa Trời là đáng biết lòng người, đã làm chứng cho người ngoại, mà ban Đức Thánh Linh cho họ cũng như cho chúng ta; Ngài chẳng phân biệt chúng ta với người ngoại đâu, vì đã lấy đức tin khiến cho lòng họ tinh sạch."

Lần nào cũng vậy, khi trong sách Công vụ các sứ đồ mô tả sau ngày lễ Ngũ tuần Đức Thánh Linh giáng xuống thế nào, thì những người mới trở lại đạo cũng nhận lãnh Đức Thánh Linh. Trong chương 8 Công vụ các sứ đồ kể về những người Sa-ma-ri trở lại đạo đã tiếp nhận Đức Thánh Linh nhờ có sự rao giảng của Phi-líp. Trong Công vụ (9:17) Sau-lơ - một người Pha-ri-si trên đường đến Đa-mách gặp Chúa Jêsus mà ông đang xua đuổi đã được sáng mắt và được đầy dẫy Đức Thánh Linh. Trong chương 10 sách Công vụ các sứ đồ mô tả những người nhà Cột-nây đã nhận được Đức Thánh Linh như thế nào. Những tín đồ ở Ê-phê-sô cũng tiếp nhận được Ngài, điều đó được kể đến trong Công vụ các sứ đồ chương 19.

## **11. BẠN CÓ THỂ CÓ ĐỨC TIN**

Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ ra lệnh "Hãy có đức tin vào Đức Chúa Trời" nếu như con người không có khả năng tuân theo mệnh lệnh đó.

Khi Đức Chúa Trời tạo dựng ra con người, Ngài ban cho con người khả năng biết yêu thương và biết tin. Mỗi một con người đang sống bằng cách này hay cách khác đều biểu hiện tình yêu thương và đức tin. Tình yêu thương và đức tin của con người tội lỗi bị bại hoại còn tình yêu thương và đức tin của con người tin Chúa là thánh sạch. Trong Thánh Kinh có nói về những người yêu mến trần gian và hưởng thụ thế giới này, cũng nói về những người trông cậy vào của cải và tin vào sức mạnh của xác thịt, Đức Chúa Trời kêu gọi con cái Chúa yêu mến Ngài và yêu mến tất cả những gì thiêng thượng. Thánh Kinh cũng đòi hỏi ở con người niềm tin vào Thượng Đế và tin vào Lời của Ngài. Trước

khi có được sự cứu rỗi người ngoại tin vào các thần tượng. Trong thế giới văn minh, khi chưa được cứu rỗi con người trông cậy vào một việc làm ăn tốt đẹp, vào nhà cửa, thậm chí trông cậy vào cả những biểu tượng tôn giáo khác nhau nữa. Đức Thánh Linh cáo trách kẻ tội lỗi về tội mà họ đã phạm, trước hết Ngài chỉ ra cho thấy sự thiếu cơ sở của các nghề nghiệp con người tạo ra, chúng không có một chút giá trị nào, và Ngài tỏ Chúa Jésus Christ ra như cơ sở thực sự của mọi sự. "Hỡi các người hết thảy ở các nơi đâu cùng đất hây nhìn xem ta và được cứu", đó là lời kêu gọi của Chúa trong sách È-sai 45:22. Bước đầu tiên con người bước đi trong đức tin đem đến cho người đó sự cứu rỗi còn mọi kinh nghiệm tiếp sau mà con người nhận được từ Thượng Đế được xem như là kết quả của đức tin. Phao-lô nói "Thật vậy tôi không hổ thẹn về Tin lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin ... Vì trong Tin lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời bởi đức tin mà được dẫn đến đức tin nữa" (Rô-ma 1:16,17). Phao-lô viết cho người Cô-rinh-tô: "Nhưng tôi ngại rằng như xưa È-va bị cám dỗ bởi mưu chước con rắn kia, thì ý tưởng anh em cũng hư đi mà đòi đổi lòng thật thà tinh sạch đổi với đấng Christ chẳng." (2 Cô-rinh-tô 11:3). Lời Chúa giúp cho chúng ta giữ mình khỏi sự tấn công của quỷ xa-tăng, khuyên dạy chúng ta: "bắt hết các ý tưởng lòng tôi vâng phục đấng Christ" (2 Cô-rinh-tô 10:5). Trí óc con người giống như con đường một chiều nుu trên con đường đó diễn ra những ý tưởng tích cực thì những ý tưởng tiêu cực sẽ không còn chỗ để tồn tại. Tiên tri È-sai viết: "Người nào để trí mình nương dựa nుi Ngài, thì Ngài sẽ gìn giữ người trong sự bình yên trọn vẹn, vì người nhờ cậy Ngài" (È-sai 26:3). Trong Phi-líp 4 Phao-lô nói: "Hễ sự gì anh em đã học, đã nhận, đã nghe ở nơi tôi và đã thấy trong tôi hãy làm đi, thì Đức Chúa Trời của sự bình an sẽ ở trong anh em." Trong Thi thiên 1 có nói về một người ngày đêm suy ngẫm về đạo Đức Chúa Trời và có được kết quả.

Khi Phi-e-ro không dời mắt khỏi Chúa Jésus, ông còn mạnh bạo bước đi được trên mặt nước, nhưng ngay khi ông dời mắt khỏi Chúa và nhìn vào mặt biển đang nổi sóng thì bắt đầu chìm. Và khi Chúa giơ tay ra nāmg đỡ Phi-e-ro, có hỏi rằng: "Hỡi người ít đức tin, sao ngươi hồ nghi làm vậy?"

Khi kẻ tội lỗi đến với sự cứu rỗi thì ma quỷ bằng mọi cách mưu toan gieo rắc sự nghi ngờ vào lòng người. Xa-tăng có thể sẽ rỉ tai: "Mi là kẻ tội lỗi rất nhiều" hoặc "Mi đã sống quá lâu không có Thượng Đế rồi." Người tội lỗi có được kinh nghiệm khi tuyệt đối tuân theo những lời dạy của Chúa, vứt bỏ mọi sự nghi ngờ mà ma quỷ mưu toan gieo vào lòng mình. Nhận được phép báp-têm bằng Thánh Linh là biểu hiện quan trọng sự kiên quyết tuân theo lời Chúa đó. Cần thiết phải đương đầu với mọi cuộc tấn công của ma quỷ bằng cách sử dụng lưỡi gươm Thánh Linh. Chính bằng cách đó Chúa Jésus đã chiến thắng quỷ xa-tăng trong đồng vắng mỗi khi Chúa tuyên bố một cách kiên quyết: "Có chép rằng ..." Kẻ thù có thể đến với người đang muốn được làm báp-têm bằng Thánh Linh và thầm thì vào tai rằng: "Điều đó chẳng phải cho người đâu". Nhưng lời của Chúa đã nói rằng Đức Chúa Trời hứa sẽ đổ thán của Ngài xuống "mọi loài xác thịt" (Công vụ 2:17) và mệnh lệnh của Chúa là "Hãy đây dấy Đức Thánh Linh" (Ê-phê-sô 5:18)

## 12. VƯỢT QUA SỰ SỢ HÃI

Mặc dù vấn đề đức tin chiếm một vị trí đáng kể trong lời Chúa và đã có không ít câu chữ nói về vấn đề này, nhưng có lẽ không câu nào biểu lộ chân lý quan trọng hơn là câu 6 chương 5 sách Ga-la-ti "Tại đức tin hay làm ra bởi tình yêu thương vậy." Chính vì tình yêu thương là động lực hướng dẫn đức tin tích cực, Phao-lô viết trong 1 Cô-rinh-tô 13:13 "Nên bây giờ còn có ba điều này: đức tin, sự trông cậy, tình yêu thương; nhưng điều trọng hơn trong ba điều đó là tình yêu thương."

Không có đức tin, tác giả thư gửi người Hê-bơ-rơ nói, chúng ta sẽ không thể làm được những việc theo đúng ý Chúa. Không có đức tin, Gia-cơ nói, chúng ta sẽ sẽ chẳng thể đạt được điều chi! Sự lo sợ chống đối lại đức tin và nhiều người lo sợ trước những hoạt động siêu nhiên của Đức Thánh Linh vì họ không hiểu được bản chất ngôi vị của Đức Thánh Linh và hoạt động của Ngài. Phương thức để khắc phục sự lo sợ đó theo lời của Giangi là tình yêu thương "Quyết chẳng có điều sợ hãi trong sự yêu thương nhưng sự yêu thương trọn vẹn thì cắt bỏ sự sợ hãi." (1 Giangi 4:18). Chúng ta không thể yêu thương một người không quen biết nhưng khi một người thánh sạch về mặt đạo đức có tính cách hoàn thiện được bộc lộ ra bao nhiêu thì chúng ta sẽ càng yêu anh ta bấy nhiêu. Cũng giống như việc Lời Chúa đã bày tỏ cho chúng ta thấy Chúa Jésus thế nào thì nó cũng bày tỏ cho chúng ta bản chất ngôi vị và hoạt động của Đức Thánh Linh thế ấy. Chúng ta càng hiểu rõ Đức Thánh Linh qua Lời Chúa bao nhiêu thì sự vững tin tràn ngập trong tim chúng ta sẽ trở nên mạnh mẽ bấy nhiêu và từ sự vững tin này sẽ phát xuất đức tin tích cực.

Chúa Jésus, người thầy của chúng ta, biết đến sự sợ hãi trong tim của con người đối với Đức Thánh Linh, đã nói: "Trong các ngươi có ai làm cha, khi con mình xin bánh mà cho đá chăng? Hay là xin cá mà cho rắn chăng? Hay là xin trứng mà cho bò cạp chăng? Vậy nếu các ngươi là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, hống chi Cha các ngươi ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài!" (Lu-ca 11:11-13). Tương tự như việc đồ ăn và uống cần cho sự phát triển và lớn lên về thể chất thì sự phục vụ của Đức Thánh Linh là cần thiết cho sự phát triển và lớn lên về mặt tâm linh. Trong Lu-ca 11:11-13 Chúa Jésus so sánh Đức Thánh Linh với thức ăn còn trong Giangi (7:37-39) Đức Thánh Linh cũng tương tự như thức uống vậy. Trong Hê-bơ-rơ (12:6) chúng ta thấy: "Vì Chúa sửa phạt kẻ Ngài yêu; hễ ai mà Ngài nhận làm con thì Ngài cho roi vọt." Người cha sửa phạt đứa con của mình không bao giờ lại không cho nó ăn và uống là những thứ cần thiết để nó lớn lên và phát triển trong môi trường hợp được mô tả trong Công vụ các sứ đồ khi mọi người nhận được báp-têm bằng Thánh Linh sau ngày lễ Ngũ tuần đều nói về những người được tái sinh lại vì Đức Thánh Linh bước vào cuộc sống của họ là cần thiết và biến đổi họ thành những người chiến thắng. Đức Chúa Trời ban cho con cái của Ngài phép báp-têm bằng Thánh Linh không phải là vì họ xứng đáng với điều đó mà đúng hơn là họ cần thiết phải có điều đó.

Trong Rô-ma 7 Phao-lô có nói về cuộc đấu tranh trong đời sống con người bị xác thịt bắt phục. Còn trong Rô-ma 8 Phao-lô tỏ bày cho chúng ta thấy sự vui mừng của chiến thắng và phước hạnh trong đời sống của con người chiến thắng xác thịt bởi quyền năng của Đức Thánh Linh. Điều quan trọng nhất trong Rô-ma 8 là câu 13 "Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống."

Sẽ là tốt nếu như con người cố gắng xem xét lại lòng mình và công nhận những sự không thành và thất bại của mình. Nhưng thắng lợi thực sự chỉ đến khi mà lòng mình hướng lên Chúa. Chúa sẽ là đấng trả lời cho mọi sự thất bại

và không thành công của chúng ta. Phao-lô nói trong Hê-bơ-rơ 12:2 "Nhìn xem Đức Chúa Jésus là cội rễ và cuối cùng của đức tin." Chúa Jésus đã hiến dâng huyết của mình để tẩy rửa con tim kẻ tội lỗi cũng ban cho phép báp-têm để chúng ta có được quyền năng chiến thắng tội lỗi. Mỗi một con cái của Đức Chúa Trời đều có quyền được nhận những gì mà Đức Chúa Trời ban cho để trở nên là người chiến thắng. Vậy "chớ bỏ lòng dạn dĩ mình, vốn có một phần thưởng lớn đã để dành cho." (Hê-bơ-rơ 10:35).

## 13. CẦU XIN BỞI ĐỨC TIN

Khi người đê lao xứ Phi-líp hỏi Phao-lô và Sê-la rằng "Các Chúa ôi, tôi phải làm chi cho được cứu rỗi?" (Công vụ 16:30) thì nhân được câu trả lời đơn giản và rõ ràng "Hãy tin...". Trong Rô-ma (10:10) chúng ta thấy "Vì tin bởi lòng mà được sự công bình", còn trong Ê-phê-sô (2:8) "Vả ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu".

Nhiều người mong muốn có được sự cứu rỗi nhờ cậy cảm xúc nhưng trong đó không biểu thị sự sẵn sàng tin nhận Lời Chúa. Sự ăn năn và thất bại sẽ còn cho đến khi có được đức tin vào Lời Chúa. Sac-lơ-phin đã cầu nguyện nhiều ngày xin được cứu rỗi nhưng chỉ được cứu khi đã tin nhận Chúa. Trong Rô-ma (5:1) có nói "Vậy chúng ta đã được xung công bình bởi đức tin, thì được hòa thuận với Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Jésus Christ chúng ta." Đức tin phải đến trước sau đó mới đến các cảm xúc như là kết quả của đức tin. Khi Chúa Jésus chữa bệnh, Ngài nói: "Nếu ngươi tin thì sẽ thấy sự vinh hiển của Đức Chúa Trời" (Giăng 11:40). Trình tự do Thánh Kinh xác lập được biểu thị rõ ràng trong Mác (16:17,18) "Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: Lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói ... Hết đặt tay lên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành."

Nhiều cơ đốc nhân sẵn sàng xưng moi tội lỗi và cầu xin Đức Thánh Linh nhưng họ không tin Đức Chúa Trời sẽ giữ lời hứa minh mà ban Đức Thánh Linh cho họ. Sự cầu nguyện mà thiếu đức tin chẳng có mấy giá trị. Chúng ta hãy xem trong Giacô (1:6-7): "Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó. Người như thế chớ nên tưởng mình lãnh được vật chi từ noi Chúa."

Trong Hê-bơ-rơ (11:6) nói một cách dứt khoát rằng: "Và, không có đức tin thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời và Ngài là Đáng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài." Phi-e-rô khẳng định tầm quan trọng của đức tin vào Đức Chúa Trời khi nhận được Đức Thánh Linh, ông nói: "...Đức Chúa Trời đã ban cho họ cũng một ơn như cho chúng ta là kẻ đã tin..." (Công vụ 11:17). Còn Phao-lô thì đưa ra câu hỏi cho người Ga-la-ti: "Tôi chỉ hỏi anh em một câu này: Áy là cậy các việc luật pháp hay là bởi nghe và tin mà anh em đã nhận được Đức Thánh Linh" (Ga-la-ti 3:2).

Đức tin không chỉ đơn giản là sự biểu hiện đồng ý một cách có ý thức với những sự kiện đang tồn tại nhưng là hoạt động được xác lập bởi các sự kiện đó. Nếu như Đức Chúa Trời nói về một điều gì đó chỉ một lần duy nhất thì đó là chân lý. Nhưng nếu Đức Chúa Trời nhắc lại sự khẳng định 4 lần trong cùng một chương nghĩa là Ngài muốn nhấn mạnh rằng chân lý đó là quan trọng. Trong chương 2 Gia-cơ chân lý được nhắc tới 4 lần "Đức tin thiếu việc làm là đức tin chết". Đức tin thật - đó là đức tin dẫn tới việc làm được cảm động bởi Lời Chúa. Mọi-se tin vào Lời Chúa rằng sóng biển sẽ rẽ ra khi ông đưa tay ra trên mặt biển nhưng nước vẫn chưa rẽ ra khi Mọi-se còn chưa tuân theo và thực hiện điều đã được phán qua Lời sống của Chúa. Người I-sơ-ra-ên tin Lời Chúa nói về thành Giê-ri-cô nhưng tường thành chỉ đổ xuống khi họ vâng phục Lời Chúa mà đi vòng quanh những tường thành. Tại đám cưới ở Ca-na xứ Ga-li-lê Chúa Jésus đã có thể làm đầy rượu các bình đất một cách đơn giản nhưng Chúa không bao giờ làm các việc Ngài bằng cách như vậy. Ngài đòi hỏi mọi người phải có đức tin sau khi đã yêu cầu họ đổ đầy nước vào các bình đựng, và khi họ tuân lệnh làm theo điều đó thì nước mới biến thành rượu. Người đàn bà bị mất huyết nghĩ rằng "Nếu ta chỉ rờ áo Ngài thì cũng sẽ được lành." Nhưng bà chỉ nhận được sự chữa bệnh khi đã đưa tay ra, được hướng dẫn bởi đức tin thật, và chạm tới Chúa Jésus.

## 14. PHÓ MÌNH CHO CHÚA

Trong Rô-ma 6:13, Phao-lô kêu gọi "Hãy phó mình cho Chúa." Có sự khác nhau rất lớn giữa việc Chúa làm chủ con người với việc con người dâng trọn mình cho Chúa làm chủ. Thuở ban đầu Đức Chúa Trời tạo ra con người thánh sạch và không có tội lỗi. Ngài phú cho con người có được ý tưởng riêng mà qua đó con người có thể lựa chọn hoặc vâng phục Thượng Đế hoặc bất tuân lệnh Ngài. Và con người quá tự tin và bướng bỉnh đã gạt bỏ những điều răn của Thượng Đế, và "Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người thành ra kẻ có tội." (Rô-ma 5:19).

Khi con người được ban cho sự cứu rỗi qua cái chết trên thập tự giá của Chúa Jésus trên đồi Gô-gô-tha thì tất cả những gì xảy ra trên đồi Gô-gô-tha trở thành ân điển cho người tự ý mình đến với thập tự giá để tiếp nhận những gì Chúa Jésus ban cho bằng giá đất như vậy. Lời kêu gọi của Chúa đối với con người là kêu gọi lòng ước muôn và ý nguyện của con người "Ai muốn, thì hãy đến." "Nếu ai muốn theo ta, thì phải liều mình, vác cây thập tự giá mình mà theo ta." "Nếu ai muôn giữ mình khỏi điều ô uế đó, thì sẽ như cái bình quí trọng."

Trong Rô-ma 5:1 chúng ta thấy: "Vậy chúng ta đã được xung công bình bởi đức tin thì được hòa thuận với Đức Chúa Trời." Chúng ta được xung công bình, nghĩa là ví như chúng ta không hề phạm tội. Qua sự rửa tội bằng máu thì con người trở nên thánh sạch trước mặt Đức Chúa Trời như A-dam trước khi bị sa ngã vào tội lỗi, nhưng khi đã nhận được sự cứu rỗi rồi con người vẫn không bị mất đi ý tưởng riêng của mình. Phao-lô tuyên bố trong Rô-ma 7:25 "chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp Đức Chúa Trời."

Dù con người có đạt đến đỉnh cao bao nhiêu của đời sống tâm linh trước mặt Đức Chúa Trời thì Chúa cũng không bao giờ làm mất đi những ý tưởng tự nhiên của con người có thể biểu hiện trong sự vâng phục hoặc bất tuân lệnh Ngài. Chúng ta vẫn thường nghe những lời của các sứ đồ hay nói: "Chúng ta đồng bước đi với Chúa."

Thậm chí khi con người đã được báp-têm bằng Thánh Linh và có nói tiếng lạ như là một bằng chứng cho điều đó, không phải là Thần của Chúa làm chủ. Chương 14 trong 1 Cô-rinh-tô viết về các mặt khác nhau của sự phục vụ của Đức Thánh Linh, được biểu thị qua khả năng nói các thứ tiếng. Bàn về ân tứ nói các thứ tiếng, Phao-lô nói: "Vì bằng có người nói tiếng lạ, chỉ nên hai hoặc ba người là cùng; mỗi người phải nói theo lượt mình, và phải có người

thông giải. Nếu không có ai thông giải, thì người đó phải làm thính ở trong Hội Thánh, mình nói với mình và với Đức Chúa Trời." (1 Cô-rinh-tô 14:27,28). Những tín đồ Cô-rinh-tô có suy nghĩ sai lầm, cho rằng người đã làm phép báp-têm bằng Thánh Linh không có quyền trên những biểu hiện của Đức Thánh Linh. Họ đã không thể noi gương thiêng liêng của Kinh Thánh mà cho phép ý tưởng mình có những biểu hiện không đúng làm mọi người nhầm lẫn bị sững sờ. Sứ đồ tuyên bố một cách kiên quyết "Tâm thần của các đấng tiên tri suy phục các đấng tiên tri." (1 Cô-rinh-tô 14:32). Ông khuyên bảo họ về phương diện lý trí hãy đừng nên như con trẻ (1 Cô-rinh-tô 14:20). Ông kêu gọi mọi sự đi đến sự gây dựng, để cho một người nào đó được xem như được Đức Thánh Linh soi sáng trong số những người Cô-rinh-tô nhầm lẫn không tự cho mình quyền lớn hơn Lời Chúa. Đỉnh điểm của chương đầy những sự khuyên dạy này là câu sau của Phao-lô "Nếu ai tưởng mình là tiên tri hay là được Đức Thánh Linh soi sáng, thì người ấy hãy biết rằng đều tôi viết cho anh em đây là mạng linh của Chúa." (1 Cô-rinh-tô 14:37).

Khi nói về sự phục vụ của Đức Thánh Linh trong đời sống cầu nguyện của mình, Phao-lô chỉ ra tầm quan trọng của sự sẵn sàng biểu hiện tinh thần hợp tác tự nguyện "Vì nếu tôi cầu nguyện bằng tiếng lạ, thì tâm thần tôi cầu nguyện, nhưng trí khôn tôi lơ lửng. Vậy thì tôi sẽ làm thế nào? Tôi sẽ cầu nguyện theo tâm thần, nhưng cũng cầu nguyện bằng trí khôn. Tôi sẽ hát theo tâm thần nhưng cũng cung hát bằng trí khôn." (1 Cô-rinh-tô 14:14,15).

## 15. BƯỚC THEO ĐỨC THÁNH LINH

Trong Lời Chúa có khoảng 32.000 lời hứa, và mỗi một lời hứa trong đó hết thảy đều phụ thuộc vào việc con người có chấp nhận lời kêu gọi của Chúa để nhận được và giữ gìn ơn phước của Chúa không "Nếu ta đến cùng Ngài ... Ngài sẽ không bao giờ bỏ ta." "Hãy đến gần Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ đến gần anh em" "Nếu chúng ta bước đi trong sự sáng, huyết của Chúa Cứu thế Jêsus, Con Ngài rửa sạch mọi tội lỗi chúng ta." Thật là xác đáng khi mà Đức Chúa Trời có đặt ra những điều kiện nhất định mà con người phải thực hiện để nhận được Đức Thánh Linh. Cùng ở mức tương tự là tầm quan trọng trách nhiệm của con người đối với việc thực hiện những điều kiện do Đức Chúa Trời đặt ra để nhận được và giữ gìn ơn phước của Chúa.

Phao-lô viết trong Ga-la-ti "Nếu như anh em đã được đầy dẫy Đức Thánh Linh thì hãy bước theo Thánh Linh." Một là hãy đầy đầy Đức Thánh Linh, hai là hãy bước theo Đức Thánh Linh. Sứ đồ nói: "... dầu người bè ngoài hư nát nhưng người bè trong cứ đổi mới càng ngày càng hơn." (2 Cô-rinh-tô 4:16). Những tín đồ Cô-rinh-tô được đầy đầy Đức Thánh Linh nhưng họ không thể nhận thức được phải có trách nhiệm bước đi theo Đức Thánh Linh đến mức nào. Bởi vậy mà sứ đồ đã phải buôn rầu thốt lên: "Bởi anh em có sự ghen ghét và tranh cạnh, anh em há chẳng phải là tính xác thịt ăn ở như người thế gian sao?" (1 Cô-rinh-tô 3:3). Dù con người có nhận được bao nhiêu ân tứ từ Đức Chúa Trời đi nữa thì cũng chẳng làm nên được gì khi mà người đó chưa biết bước đi theo Đức Thánh Linh. Chẳng hạn Đức Thánh Linh giáng xuống để đưa người tin nhận Chúa đến với chân lý, nhưng Ngài làm sao có thể hoạt động được trong đời sống người đó nếu như người đó không muốn nhận thức lời chân lý? Đức Thánh Linh giáng xuống (Công vụ 1:8) để đem đến cho chúng ta quyền năng để đi làm chứng, nhưng làm sao Ngài có thể ủy quyền cho con người đi làm chứng nếu người đó coi thường bằng chứng này? Cũng tương tự như vậy Đức Thánh Linh đưa ra hoạt động to lớn của mình để giúp cho người tín đồ trong đời sống cầu nguyện, nhưng làm sao Ngài có thể thực hiện được điều đó nếu như tín đồ đã báp-têm coi thường đời sống cầu nguyện hoặc không thèm đếm xỉa đến Đức Thánh Linh trong những lời cầu nguyện của mình. Những lời sau có thể dùng để xác nhận một cách tốt nhất cho điều nói trên: báp-têm bằng Đức Thánh Linh là tài sản của Đức Chúa Trời mà Chúa ban cho người tin nhận Ngài làm chủ. Sử dụng tài sản đó một cách khôn khéo phù hợp với chuẩn mực của Đức Chúa Trời có nghĩa là đem lại kết quả của Đức Thánh Linh, còn coi thường điều mà Chúa ban cho có nghĩa là gây sự trách cứ và hổ danh không chỉ cho người tin nhận Chúa mà nhiều khi cho cả Đức Thánh Linh nữa, và điều đó thì chẳng chính đáng chút nào. Trong thư Phao-lô gửi những tín đồ Cô-rinh-tô không kết luận về việc họ đã được báp-têm không đúng cách hay đã nhận được các ân tứ đó không phải là ân tứ thực sự. Trong khi vạch trần và khuyên giải để đi đến sự sửa đổi, Phao-lô đã chỉ ra rằng nguyên nhân là ở tính cách con người hành động không theo Đức Thánh Linh. Khi Đức Chúa Trời ban cho con người Đức Thánh Linh mục đích chính của Ngài là để cho con người mang lại kết quả của Đức Thánh Linh, như Chúa Jêsus nói: "Áy chẳng phải các ngươi đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các ngươi, để các ngươi đi và kết quả, hầu cho trái các ngươi thường đậu luôn." (Giăng 15:16). Những quà tặng của Thượng Đế ban cho con người để trả lời cho sự nên thánh của con người, thì thường đến cách bất ngờ. Sự cứu rỗi đến vào thời điểm con người tin nhận. Trong Công vụ (2:2,4) chúng ta đọc: "Thình lình có tiếng từ trên trời đến như gió thổi ào ào đầy khắp nhà các môn đồ ngồi, ..., hết thảy đều được đầy đầy Đức Thánh Linh." Các ân tứ Thánh Linh có thể được ban do việc đầu phục vô điều kiện và đức tin của con người đã có được. Nhưng trái Thánh Linh chỉ có thể đến khi con người bước đi theo Thánh Linh, ngày này qua ngày khác chế ngự thể xác và sử dụng các sự ban cho thiêng liêng một cách có ích. Không có lời nào khác biểu thị rõ hơn điều Phao-lô nói: "Dầu tôi nói được các thứ tiếng loài người và thiên sứ nếu không có tình yêu thương, thì tôi chỉ như đồng kêu lén hay là chập chòe vang tiếng. Dầu tôi được ơn nói tiên tri, cùng biết đủ mọi sự mầu nhiệm và mọi sự hay biết; dầu tôi có cả đức tin đến nỗi dời núi được, nhưng không có tình yêu thương thì tôi chẳng ra gì." (1 Cô-rinh-tô 13:1,2).

## 16. CHỊU TRÁCH NHIỆM

Trong Kinh Thánh chưa có chân lý nào được bày tỏ cách chính xác và rõ ràng hơn là tư tưởng về người quản gia. Điều đòi hỏi ở những người quản gia là họ phải bày tỏ lòng trung tín. Chúa Jêsus có nói: "Vì ai đã được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều." Thật công bình là Chúa đặt trách nhiệm càng lớn lên vai người đã được giao phó cho nhiều.

Nếu như sự cứu rỗi đem đến cho con người sự sống đời đời, thì báp-têm bằng Đức Thánh Linh ban cho người quyền năng để giành lấy những người khác. Cơ đốc nhân không bao giờ bị đoán xét bởi tội lỗi mình, nếu anh ta đã ăn năn, từ bỏ nó và nhận được sự tha thứ. Nhưng mỗi tín đồ chắc chắn sẽ chịu xét hỏi qua sự phục vụ của mình. Mặc dù cuộc sống đời đời là quà tặng của Thượng Đế cho mỗi kẻ đã được cứu chuộc, có sự khác nhau rõ ràng trong các phần

thưởng xứng đáng với chức vụ đã hoàn thành. Trong 1 Cô-rinh-tô (3:8) Phao-lô nói rằng ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Trong các câu 13-15 ông tiếp tục ý đó và tuyên bố: "Thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song đường như qua lửa vậy." Trong 2 Cô-rinh-tô (5:9,10) sứ đồ lại chỉ rõ: "Cho nên chúng ta đều ở trong thân thể này, đều ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa. Bởi vì chúng ta thấy đều phải ứng hầu trước tòa án đấng Christ, hầu cho mỗi người nhận lãnh tùy theo điều thiện hay điều ác mình đã làm lúc còn trong xác thịt."

Mười người nữ đồng trinh kia đi rước chàng rể (Ma-thi-ơ 25). Tất cả đều đem theo đèn, nhưng năm người trong số họ không lo đến việc mang thừa thêm dầu. Cũng trong chương này Chúa Jêsus kể về ba người đây tớ, đã được chủ mình giao cho các ta-làng. Phần thưởng đã ban cho những người đã sử dụng các ta-làng mình, còn kẻ bị đoán xét là người đã không chịu làm việc và sử dụng các ta-làng mình được giao. "Vậy nên, chúng ta càng phải giữ vững lấy điều mình đã nghe, e kéo bị trôi lạc chăng. Vì nếu lời thiên sứ đã rao truyền là vững chắc và sự trái phép nghịch mình đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được?" (Hê-bo-rô 2:1-3). Những lời này được viết ra trước hết là dành cho cơ đốc nhân, và khi Chúa giao phó cho con cái mình càng nhiều, thì tội trễ nải là càng lớn bấy nhiêu. Sứ đồ cảnh cáo rất nghiêm khắc: "Anh em há chẳng biết mình là đèn thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đèn thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đèn thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đèn thờ." (1 Cô-rinh-tô 3:16,17). Đức Chúa Trời luôn muốn mỗi tín đồ đều chịu báp-têm bằng Thánh Linh, sống và bước theo Thánh Linh, để mang lại kết quả xứng với Thánh Linh. Gia-cơ viết: "Hỡi anh em, vây hãy nhịn nhục cho tới kỳ Chúa đến. Hãy xem kẻ làm ruộng: họ bền lòng chờ đợi sản vật quý báu dưới đất cho đến chừng nào đã được mưa đầu mùa và cuối mùa." (Gia-cơ 5:7). Giảng viết: "Này tại sao chúng ta biết mình đã biết Ngài, ấy là tại chúng ta giữ các điều răn của Ngài." (1 Giảng 2:3). Thánh Kinh đã tuyên bố rằng: "Các người phải sanh lại", cũng truyền lệnh:

"Hãy đầy dẫy Đức Thánh Linh!"

"Hãy bước theo Đức Thánh Linh!"

---+---

Không rõ tác giả và người dịch  
thư viện WWW.TINLANH.RU